

PGD Chính
Đặng Keo

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 653/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2016

BHXH TỈNH KHÁNH HÒA

Số:.....893.....
Ngày: 24/3..... hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
Chuyên: *Đặng Keo*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả điều tra, rà soát
hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-TTg ngày 15/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi phương pháp tiếp cận đo lường nghèo từ đơn chiều sang đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020” và Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 31/TTr-LĐT BXH ngày 02/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

- Tổng số hộ nghèo: 27.392 hộ.
- Tỷ lệ hộ nghèo: 9,68%.
- Tổng số hộ cận nghèo: 18.925 hộ.
- Tỷ lệ hộ cận nghèo: 6,69%.

(Chi tiết của từng huyện, thị xã, thành phố theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Số hộ nghèo, hộ cận nghèo được phê duyệt tại Quyết định này là cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và các chính sách kinh tế, xã hội khác năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động – TB&XH (để B/cáo);
- Văn phòng Quốc gia về Giảm nghèo;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, TmN, QP, HPN, các CVNCTH.



Nguyễn Đức Tài



KẾT QUẢ ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2015

(Kèm theo Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Tên địa phương	Tổng số hộ dân	Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ					
			Số hộ nghèo	Tỷ lệ	Số hộ cận nghèo	Tỷ lệ	Tổng cộng hộ nghèo và cận nghèo	Tỷ lệ
1	Thành phố Nha Trang	85.662	1.820	2,12%	4.043	4,72%	5.863	6,84%
2	Thành phố Cam Ranh	31.886	2.832	8,88%	4.013	12,59%	6.845	21,47%
3	Thị xã Ninh Hòa	56.089	4.245	7,57%	3.596	6,41%	7.841	13,98%
4	Huyện Vạn Ninh	32.265	4.197	13,01%	2.050	6,35%	6.247	19,36%
5	Huyện Diên Khánh	34.248	1.705	4,98%	1.389	4,06%	3.094	9,03%
6	Huyện Cam Lâm	27.802	3.630	13,06%	2.978	10,71%	6.608	23,77%
7	Huyện Khánh Vĩnh	8.835	5.413	61,27%	450	5,09%	5.863	66,36%
8	Huyện Khánh Sơn	6.199	3.550	57,27%	406	6,55%	3.956	63,82%
	Tổng cộng toàn tỉnh	282.986	27.392	9,68%	18.925	6,69%	46.317	16,37%